

Số: 137/2022/QĐST-HNGĐ

Ninh Hòa, ngày 31 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 216/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Chu Thị V, sinh năm: 1971

Nơi cư trú: Thôn , xã N, thị xã N, tỉnh K.

- *Bị đơn*: Ông Lê Quốc T, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Thôn , xã N, thị xã N, tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn bà Chu Thị V và bị đơn ông Lê Quốc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Chu Thị V và ông Lê Quốc T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Chu Thị V và ông Lê Quốc T có 01 con chung là Lê Bảo Q, sinh ngày 01/01/2003, đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Bà Chu Thị V và bị đơn ông Lê Quốc T đều trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Chu Thị V và bị đơn ông Lê Quốc T mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng bà V tự nguyện nộp thay án phí hôn nhân và gia đình cho ông T. Tổng cộng, bà V phải nộp 150.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình mà bà V đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0004613 ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. Bà V đã nộp đủ án phí. Hoàn lại cho bà V 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã Ninh Sơn, thị xã Ninh Hòa, GCNKH số: 05, ngày 21/01/2002;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Viết Trung